

Bản án số: 125/2022/HS-ST  
Ngày: 19 - 10 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Đới;

Ông Nguyễn Chí Lin;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Thoa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Mai- Kiểm sát viên;

Ngày 19 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với:

**Bị cáo:** Nguyễn Tấn T, tên gọi khác: không, giới tính: Nam; sinh ngày 08/4/1995. Nơi sinh: Long An; Nơi thường trú: Ấp M, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T (sống) và bà Trần Thị Thanh Ph (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không có, tiền sự: không có; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 155/2013/HSST ngày 07/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 3 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em, chấp hành xong hình phạt ngày 14/02/2015. Đến nay, đã đương nhiên được xóa án tích. Biện pháp ngăn chặn: bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến nay, bị cáo có mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Mai Thanh Ph1, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm V, phường N, Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

2/ Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp B, xã L, Bến Lức, tỉnh Long An (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 19/10/2020, Nguyễn Tấn T đi đến khu vực chùa L thuộc xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An mua 01 gói chất ma túy tổng hợp (dạng đá) của một người đàn ông tên Th2 (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000 đồng nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được chất ma túy, T giấu chất ma túy vào trong ví da rồi cất trong túi quần phía sau bên trái của T đang mặc và đi về phòng trọ của T ở khu vực N, thị trấn Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày 19/10/2020, T điện thoại cho Mai Thanh Ph1, sinh năm 1992, nơi cư trú: khóm V, phường N, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đến phòng trọ chờ T đi chơi. Sau đó, Phong điều khiển xe mô tô biển số 67E1 – 24675 đến chở T đến khu vực cầu Cây thuộc ấp B, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An gặp bạn tên Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp 7, xã L, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Đến khoảng 01 giờ ngày 20/10/2020, lực lượng Công an đi tuần tra, kiểm tra phát hiện bắt quả tang T cất giấu chất ma túy trên người nên tạm giữ người và vật chứng vụ án.

Vật chứng vụ án tạm giữ gồm:

- 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá.
- 01 ví da màu trắng đen.
- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter biển số 67E1 – 246.75

Tại Kết luận giám định số 1026 ngày 29/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

“Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4778 gam, loại: Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định gồm 11 ảnh được lưu tại phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2734 gam, được đóng gói niêm phong số 1026”

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị can Nguyễn Tấn T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra xác minh xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 67E1 – 246.75 thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bà Phạm Thị D, sinh năm 1971 và ông Mai Văn T, sinh năm 1969 do bà D đứng tên. Bà D, ông T2 là cha mẹ ruột của Mai Thanh Ph1 có cho Phong mượn xe mô tô này làm phương tiện đi lại và không biết việc Nguyễn Tấn T tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại xe cho ông Mai Văn T2 vào ngày 04/11/2020.

Hiện nay, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đức Hòa đang tạm giữ: Mẩu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2734 gam, được đóng gói niêm phong số 1026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An và 01 ví da màu trắng đen.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội của bị cáo, cho rằng bản cáo trạng của Viên kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo là đúng tội không oan.

Tại bản cáo trạng số 117/CT-VKSDH ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Viên kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma Túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T, mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tiêu hủy gói niêm phong số 1026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An và 01 ví da màu trắng đen.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho rằng bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,4778 gam, loại: Methamphetamine trong người để sử dụng dần. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi nguy hiểm này bị cáo đã trên 16 tuổi có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định số 1026 ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An, bản ảnh hiện trường, biên bản bắt người phạm tội quả tang đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi Nguyễn Tấn T thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo đã thực hiện xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Do đó hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn T đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma Túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội danh, điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Lời luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng*: bị cáo có thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung nên xét đề nghị Viện kiểm sát đề nghị xử phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: tiêu hủy mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2734 gam, được đóng gói niêm phong số 1026 và 01 ví da màu trắng đen.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất Ma Túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1 và khoản 3 Điều 329, **Điều 331, Điều 333** Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 2 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 12/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 19/10/2022 để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

*Về vật chứng*: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tiêu hủy 01 gói niêm phong Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,2734 gam, được đóng gói niêm phong số 1026 và 01 ví da màu trắng đen.

( do Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa giữ tại biên bản ngày 05/10/2022)

*Về án phí*: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải nộp 200.000 đồng án phí HSST sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo xin xét xử phúc thẩm, những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ .

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND,CA huyện Đức Hòa;
- Thi hành án huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

**Nguyễn Thị Mộng Thúy**